

Số: /KH-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thành phố Quảng Ngãi năm 2024

Thực hiện Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 tỉnh Quảng Ngãi, UBND thành phố ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh, Kế hoạch số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

- Phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính thành phố tăng thứ hạng từ 01-04 bậc so với 2023.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Thành ủy.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ có sản phẩm cụ thể, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp trong chỉ đạo, triển khai, tổ chức và thời gian thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của thành phố.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Cải cách thể chế:

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND thành phố và xã, phường, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi để thu hút đầu tư.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị thành phố; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Tập trung xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương được giao theo quy định tại Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020).

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: các Kế hoạch, Báo cáo, kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Thực hiện rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thành phố, HĐND, UBND các xã, phường ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2023 để thực hiện công bố theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế HĐND thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thành phố, xã, phường hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2023.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 31/01/2024.

đ) Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 (kỳ thứ 3) trên địa bàn thành phố; Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì, tổng hợp: Phòng Tư pháp; Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị các liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định công bố và Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quyết định công bố chậm nhất ngày 01/3/2024; Báo cáo kết quả hệ thống hóa chậm nhất ngày 20/02/2024.

e) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị thành phố; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 trên địa bàn thành phố; Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi.

- Thời gian thực hiện: Theo thời hạn quy định tại kế hoạch theo dõi thi hành PL của thành phố; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

g) Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đặt trọng tâm vào các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện các Kế hoạch: hoạt động kiểm soát TTHC; rà soát, đánh giá TTHC; truyền thông về công tác kiểm soát TTHC; kiểm tra công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các Kế hoạch của Chủ tịch UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2024 ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố về triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC; báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC (qua Văn phòng UBND tỉnh). Văn phòng HĐND và UBND thành phố phối hợp Văn phòng UBND tỉnh rà soát phương án đơn giản hóa TTHC, sáng kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2024 ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

c) Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Công thông tin điện tử tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan giải quyết TTHC; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kết quả đánh giá chất lượng thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng trong năm.

d) Phối hợp xây dựng quy trình nội bộ, quy trình nội bộ điện tử giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của thành phố, của xã, phường; tổ chức rà soát, đề xuất, phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan chủ trì triển khai tham mưu: Văn phòng HĐND&UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan giải quyết TTHC; UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Công văn, báo cáo ý kiến của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

đ) Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Trang thông tin điện tử của thành phố, xã, phường; niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC và các hình thức khác.

- Thời gian thực hiện: Niêm yết thường xuyên trong năm.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kết quả theo Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

g) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa của thành phố và xã, phường, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND thành phố, xã, phường; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

h) Triển khai, tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định hiện hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; bố trí thiết bị đánh giá mức độ hài lòng tại Bộ phận Một cửa; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

i) Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.

- Cơ quan thực hiện: UBND xã, phường; các cơ quan giải quyết TTHC.
 - Sản phẩm: Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện; Tỷ lệ số hóa trong năm đạt chỉ tiêu đề ra.
 - Thời gian thực hiện: Theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.
- k) Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn thành phố đảm bảo lộ trình để tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 50% trên tổng số hồ sơ vào năm 2025.
- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
 - Cơ quan thực hiện: UBND xã, phường; các cơ quan giải quyết TTHC.
 - Sản phẩm: Các văn bản triển khai thực hiện (trong đó giao chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị để đảm bảo đạt chỉ tiêu chung của Thành phố); hồ sơ trực tuyến, giao dịch thanh toán trực tuyến phát sinh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
 - Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.
- l) Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận một cửa và trên Trang thông tin điện tử của thành phố, xã, phường.
- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND xã, phường.
 - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.
 - Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải.
 - Thời gian thực hiện: Niêm yết thường xuyên trong năm.
- m) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.
- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND xã, phường.
 - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
 - Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyên phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.
 - Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.
- o) Thực hiện kiểm tra gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách TTHC ở địa phương, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các cơ quan, đơn vị; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra việc cải cách TTHC (*trong đó bao gồm kiểm tra việc niêm yết thông tin TTHC, việc bố trí trang thiết bị cho bộ phận 1 cửa, kết quả tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ 1 cửa theo quy định ...*); báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý (nếu có).

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2024 ban hành kế hoạch (trừ kiểm tra đột xuất); báo cáo kết quả thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố theo Nghị định của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ và các đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố cho phù hợp với hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp và các đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các đơn vị sự nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ và các đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định của Chính phủ

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ thành phố.

- Sản phẩm: Tờ trình, Đề án của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: tháng 6 và tháng 12/2024.

đ) Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, văn bản đề xuất của các cơ quan, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương

- Cơ quan thực hiện: Các đơn vị sự nghiệp.
- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Nội vụ thành phố.
- Sản phẩm: Tờ trình của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành quý I/2024.

b) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố ban hành các kế hoạch; báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2024 ban hành kế hoạch và triển khai trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Cơ quan chủ trì triển khai: Phòng Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp/ thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2024 ban hành Kế hoạch; tháng 12 năm 2024 báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về

chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Các cơ quan , đơn vị; UBND xã, phường.
- Cơ quan phối hợp theo dõi: Phòng Nội vụ thành phố và các cơ quan liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra KLKCHC; các báo cáo kết quả thực hiện; xử lý vi phạm.
- Thời gian thực hiện: Tự kiểm tra định kỳ hàng tháng hoặc kiểm tra đột xuất.

5. Cải cách tài chính công

a) Tham mưu giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023 - 2025.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị sự nghiệp.
- Sản phẩm: Các Quyết định giao quyền tự chủ. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

b) Tham mưu tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Đầu năm 2024.

c) Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương năm 2024 đảm bảo theo quy định.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

d) Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2025 - 2027.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2024.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số

a) Tham mưu UBND thành phố đánh giá chỉ số chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: theo thời gian quy định của UBND tỉnh.

b) Tiếp tục triển khai chữ ký số chuyên dùng trên sim di động.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; các cơ quan, đơn vị, địa phương; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Công văn triển khai trong quý I/2024; báo cáo kết quả hàng quý.

c) Tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch chuyển đổi số thành phố Quảng Ngãi năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2024.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 của thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2024 ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra của UBND thành phố; thành lập Tổ kiểm tra; báo cáo kết quả sau kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2024.

c) Tham mưu công bố Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã, phường năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố công bố Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã, phường năm 2024.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

c) Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của thành phố Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND xã, phường.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, Chủ tịch UBND các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của địa phương để triển khai thực hiện; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Các cơ quan được giao chủ trì tham mưu những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch, tham mưu văn bản chỉ đạo triển khai theo dõi, kiểm tra đôn đốc và báo cáo kết quả đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan được giao chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

5. Phòng Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố Quảng Ngãi năm 2024. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc có nhiệm vụ mới phát sinh, Trưởng các phòng, ban thuộc thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường kịp thời báo cáo UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Nội vụ Quảng Ngãi;
- TTTU, TT HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Thành viên BCĐ CCHC thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NV(02b).

CHỦ TỊCH

Trà Thanh Danh